

LƯU THỦ THỦY

MODULE TH

40

**THỰC HÀNH GIÁO DỤC
KĨ NĂNG SỐNG
TRONG MỘT SỐ MÔN HỌC
Ở TIỂU HỌC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Chương trình hành động Dakar về giáo dục cho mọi người (Senegal-2000) đã đặt ra trách nhiệm cho mỗi quốc gia phải đảm bảo cho người học được tiếp cận với chương trình giáo dục KNS (KNS) phù hợp và KNS cần được coi như một nội dung của chất lượng giáo dục. Nhiều nước trên thế giới đã đưa nội dung giáo dục KNS vào dạy cho HS trong các trường phổ thông, dưới nhiều hình thức khác nhau.

Ở Việt Nam, để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thế hệ trẻ, đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nhu cầu phát triển của người học, giáo dục phổ thông cũng đã và đang được đổi mới mạnh mẽ theo bốn trụ cột của giáo dục thế kỷ XXI, mà thực chất là cách tiếp cận KNS, đó là: học để biết, học để làm, học để tự khẳng định mình và học để cùng chung sống. Rèn luyện KNS cho HS cũng đã được xác định là một trong những nội dung cơ bản của phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008 – 2013. Đặc biệt, theo chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ năm học 2011 – 2012 việc giáo dục KNS cho học sinh qua các môn học và hoạt động giáo dục đang bước đầu được triển khai trong các nhà trường phổ thông nói chung và trường tiểu học nói riêng. GV tiểu học là người trực tiếp thực hiện việc giáo dục KNS cho HS tiểu học qua các môn học. Để có thể hoàn thành được nhiệm vụ này, ngoài việc nắm kiến thức, người GV còn cần được thực hành để rèn luyện, phát triển kỹ năng giáo dục KNS. Đó cũng chính là mục đích của Module bồi dưỡng này.

Giới thiệu Module:

Module tự học này được thực hiện trong 15 tiết thực hành. Module gồm ba nội dung chính, đó là:

TT	Tên nội dung	Số tiết
1	Cấu trúc kế hoạch bài học theo định hướng tăng cường giáo dục KNS.	5
2	Thực hành phân tích đánh giá kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục KNS.	3
3	Thực hành thiết kế kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục KNS.	7



B. MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU CHUNG

Module này nhằm bồi dưỡng cho GV tiểu học kĩ năng thiết kế kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục KNS cho HS tiểu học.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Học xong module này, HV có khả năng:

1. Về kiến thức

- Trình bày được các giai đoạn dạy một bài học tăng cường giáo dục KNS.
- Phân tích được cấu trúc kế hoạch bài học theo định hướng tăng cường giáo dục KNS.

2. Về kĩ năng

- Phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học giáo dục KNS đã thiết kế và đề xuất cách điều chỉnh.
- Thiết kế được kế hoạch bài học tăng cường giáo dục KNS ở khối lớp mình đang dạy.
- Thực hiện được 1 tiết dạy KNS cho mỗi môn học ở khối lớp mình đang dạy.

3. Về thái độ

- Nghiêm túc và tự tin trong việc thiết kế kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục KNS cho HS tiểu học.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

CẤU TRÚC KẾ HOẠCH BÀI HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG

1. THÔNG TIN NGUỒN CHO NỘI DUNG 1

- Mục VI.5. Các bước thực hiện một bài giáo dục KNS trong phần thứ nhất – *Một số vấn đề chung về kĩ năng sống và giáo dục kĩ năng sống cho học sinh trong nhà trường phổ thông*, Tài liệu Giáo dục KNS trong các môn học ở tiểu học, lớp 1 / lớp 2 / lớp 3 / lớp 4 / lớp 5, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
- Kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục KNS trong môn Đạo đức.

2. CẤU TRÚC KẾ HOẠCH BÀI HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG

Tìm hiểu cấu trúc kế hoạch bài học theo định hướng tăng cường giáo dục kĩ năng sống qua bài 8, môn Đạo đức lớp 5.

Bài 8. HỢP TÁC VỚI NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH

I. MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS có khả năng:

- Nêu được thế nào là hợp tác với những người xung quanh.
- Trình bày được lợi ích của việc hợp tác với mọi người trong công việc chung.
- Có kĩ năng hợp tác với bạn bè trong các hoạt động của lớp, của trường phù hợp với khả năng của bản thân.
- Có thái độ mong muốn, sẵn sàng hợp tác với bạn bè, thầy cô và mọi người trong các công việc của lớp, của trường, của gia đình, của cộng đồng.

II. CÁC KĨ NĂNG SỐNG ĐƯỢC GIÁO DỤC

- Kĩ năng hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong công việc chung.
- Kĩ năng tư duy phê phán.
- Kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề.
- Kĩ năng đặt mục tiêu.

III. CÁC PHƯƠNG PHÁP/KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC

- Phương pháp:
- + Thảo luận nhóm.
- + Dự án.
- Kỹ thuật dạy học:
- + Động não.
- + Khăn trải bàn.
- + Phòng tranh.

IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- Ca dao, tục ngữ, truyện về hợp tác trong công việc chung.
- Giấy A0, bút dạ.
- Mẫu kế hoạch hoạt động.

V. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Tiết 1

A. Khám phá

- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS cả lớp cùng suy nghĩ và trả lời:
- + *Các em đã từng hợp tác với bạn bè hoặc với ai đó để cùng làm một việc gì bao giờ chưa? Đó là việc gì?*
- + *Các em đã hợp tác với nhau như thế nào? Kết quả công việc ra sao?*
- HS suy nghĩ và trả lời.
- GV giới thiệu: Trong cuộc sống, nhiều khi chúng ta phải cùng với mọi người thực hiện những nhiệm vụ, công việc chung. Để hoàn thành tốt những nhiệm vụ, công việc chung đó, đòi hỏi mọi người phải biết hợp tác với nhau. Vậy thế nào là hợp tác? Cần hợp tác như thế nào?... Bài ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu.

B. Kết nối

Hoạt động 1: Tìm hiểu – Thế nào là hợp tác?

Mục tiêu: HS biết được thế nào là hợp tác.

Cách tiến hành:

- GV nêu câu hỏi: Theo các em thế nào là hợp tác?

- Một số HS trình bày ý kiến.
- GV ghi tóm tắt các ý lên trên bảng.
- Hướng dẫn HS thảo luận về từng ý.
- GV kết luận:
 - + Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.
 - + Người biết hợp tác là người biết chia sẻ trách nhiệm, biết cam kết và cùng làm việc có hiệu quả với những thành viên khác trong nhóm.

Hoạt động 2: Thảo luận về lợi ích của sự hợp tác.

Mục tiêu: HS biết được lợi ích của việc hợp tác.

Cách tiến hành:

- GV chia HS thành các nhóm 4 người, yêu cầu các nhóm sử dụng kĩ thuật *Khăn trải bàn* thảo luận về lợi ích của sự hợp tác.
- Các nhóm trình bày kết quả.
- Trao đổi, nhận xét giữa các nhóm.
- GV kết luận:
 - + Mỗi người đều có những điểm mạnh và hạn chế riêng. Sự hợp tác trong công việc giúp mọi người hỗ trợ, bổ sung cho nhau, tạo nên sức mạnh trí tuệ, tinh thần và thể chất, vượt qua khó khăn, đem lại chất lượng và hiệu quả cao hơn cho công việc chung.
 - + Mặt khác, trong xã hội hiện đại, lợi ích của mỗi cá nhân, mỗi cộng đồng đều phụ thuộc vào nhau, ràng buộc lẫn nhau; mỗi người như một chi tiết của một cỗ máy lớn, phải vận hành đồng bộ, nhịp nhàng, không thể hành động đơn lẻ.
 - + Kỹ năng hợp tác còn giúp cá nhân sống hài hoà và tránh xung đột trong quan hệ với người khác.

Vì vậy, biết hợp tác trong công việc chung là một phẩm chất quan trọng của người lao động mới, là yêu cầu đối với người công dân trong một xã hội hiện đại.

Hoạt động 3: Tìm hiểu về các yêu cầu trong hợp tác.

Mục tiêu: HS biết được các yêu cầu trong hợp tác.

Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS dựa trên kinh nghiệm của bản thân về thảo luận các nhóm, liệt kê những việc cần làm để hợp tác có hiệu quả.
- Các nhóm thảo luận và ghi kết quả thảo luận ra giấy A₀. Sau đó trưng bày kết quả lên tường xung quanh lớp học.
- Cả lớp cùng đi xem và ghi ý kiến bình luận hoặc bổ sung (Kĩ thuật *Phòng tranh*).
- GV kết luận:

Để hợp tác có hiệu quả, cần:

- + Có mục đích và mục tiêu hoạt động chung của nhóm.
- + Có sự tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau trong nhóm.
- + Các ý kiến, ý tưởng của tất cả thành viên đều cần được đem ra thảo luận.
- + Những quyết định quan trọng của nhóm đều cần được sự cam kết của tất cả thành viên.
- + Khuyến khích và cho phép tất cả thành viên tham gia vào hoạt động chung. Huy động được năng lực và sở trường của mọi thành viên trong nhóm.
- + Mọi người đều có trách nhiệm trước sự thành công hay thất bại của những sản phẩm do nhóm tạo ra.

Tiết 2

C. Thực hành

Hoạt động 4: Thực hành hợp tác theo nhóm.

Mục tiêu: HS biết cách lập kế hoạch hợp tác trong nhóm.

Cách tiến hành:

- GV đưa ra một chủ đề (*Bảo vệ môi trường, An toàn giao thông, Quyền trẻ em...*) yêu cầu các thành viên trong nhóm cùng hợp tác với nhau để thể hiện ý tưởng về chủ đề đó dưới các hình thức khác nhau như vẽ tranh, tiểu phẩm, hùng biện, múa hát...
- Làm việc theo nhóm.
- Các nhóm trình bày kết quả.
- GV hướng dẫn cả lớp cùng nhận xét về cách thức và kết quả hợp tác của mỗi nhóm.

D. Áp dụng

Hoạt động tiếp nối: GV yêu cầu mỗi nhóm HS đăng kí cùng hợp tác với nhau để xây dựng và thực hiện một công việc chung của lớp, của trường

hoặc của cộng đồng. Ví dụ: trang trí lớp học; tổng vệ sinh trường học; tổ chức một buổi lễ hội nhỏ của lớp; tuyên truyền, cổ động trong cộng đồng về bảo vệ môi trường;...

VI. TƯ LIỆU

- *Ca dao:*

Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

- *Mẫu kế hoạch hoạt động chung:*

Nhóm thực hiện:

Tên công việc:.....

Mục đích công việc:

Sản phẩm cần đạt:.....

Các thiết bị và vật dụng cần thiết:

Thời gian thực hiện: Từ..... đến.....

Kế hoạch cụ thể:

STT	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Người phụ trách	Người phối hợp
1				
2				
3				

- *Truyện:*

Màu của cầu vồng

Một ngày nọ nổ ra cuộc cãi vã giữa các màu sắc. Màu Xanh Lá cây lớn tiếng trước tiên: "Tôi chính là màu quan trọng nhất. Các bạn thấy đấy, Chúa Trời đã quy định cây có đều màu xanh. Lá cây cũng xanh. Cánh đồng lúa, ruộng ngô, các loại rau, cây ăn quả... tất cả đều xanh. Màu xanh chính là màu nổi bật nhất trên Trái Đất này."

Còn màu Xanh Da trời thì phản đối: "Không phải vậy, bạn sai rồi. Tờ mới là màu quan trọng nhất. Bạn thử nhìn lên bầu trời xem: đó là màu xanh của tờ. Hãy nhìn các đại dương đi: cũng là màu của tờ. Tất cả những gì xung quanh chúng ta, bất cứ nơi nào bạn nhìn, đều là xanh da trời cả".

Màu Vàng xen vào ngay lập tức: "Cả hai cậu đều sai. Tôi đây mới là quan trọng nhất. Các cậu hãy nhìn Mặt Trời, Mặt Trăng, những ngôi sao mà xem, tất cả những gì có thể chiếu sáng đều màu vàng cả. Không có ánh sáng thì các cậu sẽ chẳng thấy gì hết...".

Màu Da cam ngắt lời: "Cả ba cậu đều chẳng có ai đúng. Màu Da cam của tờ mới là số 1. Tất cả những gì màu cam đều có lợi cho sức khỏe, này nhé: cà rốt, bí ngô, trái cam... Nếu không có những thứ đó thì chẳng ai giữ được sức khỏe lâu dài cả".

Lúc này màu Tím cũng lao vào cuộc tranh luận: "Nghe này, tờ mới là màu quan trọng bậc nhất. Tất cả các hoàng gia đều mặc màu của tờ. Vua và hoàng hậu đều mặc màu Lam Tím để chứng tỏ quyền lực."

Bỗng nhiên cả nhóm nghe thấy một tiếng sấm rền vang. Rồi mưa ào ào tới. Một giọng nói lớn và trầm vang tới tai các màu: "Hãy ngừng cãi vã, nắm tay nhau lại và đến đây mau!".

Và kìa, bạn nhìn thấy lấp lánh trên bầu trời là một dải màu sắc vô cùng diễm lệ mà vẻ đẹp huy hoàng của nó vượt xa bất cứ một màu nào nếu đứng riêng lẻ một mình. Bởi vì các màu sắc khác nhau đó cùng kết lại trong một sự hoà hợp tuyệt vời, chúng trở thành một thứ kì diệu hơn chính bản thân chúng – chúng đã trở thành Cầu Vồng!

Nguồn: "*Tài liệu Học để cùng chung sống, UNESCO Hàn Quốc*"

• **Truyện:**

Con kiến và con bọ câu

Kiến đang kiếm mồi ven sông, nó khát nước quá bèn cúi xuống sông. Không may, trượt chân, kiến bị rơi xuống sông và dòng nước cuốn nó ngay một xa bờ. May sao lúc đó có một chú bọ câu đang đậu trên cành cây nhìn xuống, liền ném một chiếc lá xuống nước. Kiến leo lên lá, men theo cuống, bò vào bờ, thoát nạn. Kiến rất biết ơn bọ câu.

Một hôm, kiến đang kiếm mồi trong rừng thì thấy người đi săn đang dương cung lên định bắn chim bọ câu. Bọ câu vô tình không hay, vẫn ung dung đậu trên cành cây rĩa lông, rĩa cánh. Kiến liền bò nhanh lại đốt vào chân người đi săn một cái rỗ đau. Người ấy quăng cung xuống.

Nghe tiếng động, bọ câu liền bay đi thoát chết.

3. CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1: Tìm hiểu cấu trúc một kế hoạch bài học tăng cường giáo dục kỹ năng sống.

- Nghiên cứu cấu trúc ví mô của kế hoạch bài học môn Đạo đức lớp 5 *Hợp tác với những người xung quanh* trong phần thông tin nguồn cho nội dung 1.
- Trả lời các câu hỏi sau:
 - + Kế hoạch bài học được thiết kế bao gồm những mục lớn nào?
 - + Mục đích và nội dung của từng mục lớn đó là gì?
 - + So sánh cấu trúc ví mô của kế hoạch bài học này với kế hoạch bài học lâu nay bạn vẫn thường sử dụng có điểm nào tương đồng? Điểm nào khác biệt?

Hoạt động 2: Tìm hiểu cách viết mục tiêu bài học.

- Nghiên cứu mục I. *Mục tiêu bài học* của kế hoạch bài học môn Đạo đức lớp 5 *Hợp tác với những người xung quanh* trong phần thông tin nguồn cho nội dung 1.
- Trả lời các câu hỏi sau:
 - + Mục tiêu bài học bao gồm những mục tiêu cụ thể nào?
 - + Các mục tiêu được diễn đạt như thế nào?

Hoạt động 3: Tìm hiểu các giai đoạn trong tiến trình dạy học.

- Nghiên cứu kĩ tài liệu *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học, lớp 1/ lớp 2/ lớp 3/ lớp 4/ lớp 5*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010, phần thứ nhất – *Một số vấn đề chung về kỹ năng sống và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường phổ thông*, mục VI.5. Các bước thực hiện một bài giáo dục KNS.
- So sánh với mục IV. *Tiến trình dạy học* của kế hoạch bài học môn Đạo đức lớp 5 *Hợp tác với những người xung quanh*.
- Trả lời các câu hỏi sau:
 - + Tiến trình dạy học được chia thành mấy giai đoạn/mấy bước?
 - + Theo bạn, mục đích của mỗi giai đoạn là gì?
 - + Cách thực hiện mỗi giai đoạn như thế nào?
 - + Hãy so sánh các giai đoạn này với các bước lên lớp mà GV vẫn thường áp dụng trong thực tế.